

BÁO CÁO
SƠ KẾT HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2017 - 2018
CẤP TIỂU HỌC

Căn cứ công văn số 4510/GDDT-TH ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn Sơ kết Học kỳ I năm học 2017 - 2018;

Thực hiện công văn số 1276/KH-GDDT-TH ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2017 - 2018 cấp tiểu học,

Trong học kỳ I, cấp tiểu học đã đạt được các kết quả như sau:

I. VỀ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH

		HKI (2017 – 2018)	So với HKI (2016 - 2017)	Trường NDTEKT
Trường	Tổng số	40	Tăng 1	1
	Dạy 2 b/ngày	39	Tăng 3	
Lớp	Tổng số	906	Tăng 23 lớp	9
	Học 2 b/ngày	805	Tăng 87 lớp	4
Học sinh	Tổng số	35535	Tăng 1 261 em	68
	Học 2 b/ngày	31627 (89%)	Tăng 7,8%	26
	BQ số HS/lớp	39,22	Tăng 0,4%	7,6
	Bán trú	6398 (18,23%)	Giảm 0,11%	

- Tổ số điểm trường là 57 điểm học, trong đó:

+ 28 trường có 1 điểm học,

+ 8 trường có 2 điểm học

+ 3 trường có 3 điểm học

+ 1 trường có 4 điểm học

- Trường Tiểu học Thị trấn Cử Chi 2 tổ chức dạy 1 buổi từ tháng 12/2017 do có 01 dãy phòng học xuống cấp phải sửa chữa lại.

- Có 32 trường tổ chức dạy 2 buổi/ ngày cho 100% học sinh, tăng 2 trường so với học kỳ I, năm học 2016 – 2017.

- 28 trường có số học sinh trong một lớp đã vượt so với Điều lệ trường tiểu học (35 em/lớp), trong đó 18 trường có số học sinh từ 40 em/lớp trở lên, đặc biệt có 4 trường (Tân Phú, Thị trấn Cử Chi, Hòa Phú, Bình Mỹ 2) có từ 45,4 - 47,17 em/lớp. Nguyên nhân chủ yếu do học sinh tăng cơ học, tập trung vào các

trường thuộc xã Tân Phú Trung, Tân Thông Hội, Tân An Hội, Thị trấn Củ Chi, Phước Vĩnh An, Phú Hòa Đông, Tân Thạnh Tây, Trung An, Hòa Phú, Bình Mỹ, Tân Thạnh Đông.

II. VỀ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. Về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”

- Hiệu trưởng tiếp tục triển khai Chỉ thị 05-CT/TW đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị; thành lập Ban công tác giáo dục chính trị tư tưởng và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; quán triệt trong đội ngũ thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo; về những hành vi giáo viên không được làm theo Điều 38, Điều lệ trường tiểu học; về cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

- Thực hiện nghiêm túc công văn số 3265/UBND-VX ngày 28/6/2016 của UBND Thành phố về việc quản lý các hoạt động dạy thêm, học thêm và công tác tuyển sinh tại các trường trên địa bàn huyện Củ Chi.

- Các trường thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1. Thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao chất lượng giáo dục, không để học sinh bỏ học.

- Các trường tiếp tục duy trì việc trang trí “20 điều giáo viên cần biết” và “Các hành vi giáo viên không được làm” ở nơi thích hợp, dễ quan sát.

- Cán bộ quản lý có lịch công tác hàng tuần về thăm lớp, dự giờ, giảng dạy đúng số tiết qui định tại Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện kế hoạch số 1462/KH-GDĐT ngày 29/9/2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm Củ Chi được phong tặng danh hiệu “Đất thép thành đồng” và tìm hiểu về Côn Đảo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức cho giáo viên các cấp học viết bài cảm nhận về truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Củ Chi, qua đó nói lên trách nhiệm của giáo viên trong việc góp phần bảo vệ và xây dựng quê hương, đất nước giàu đẹp. Kết quả, có 34 bài dự thi (của giáo viên tiểu học)/34 đơn vị tham gia (05 Trường Tiểu học không có giáo viên tham gia: Tân Thông Hội, Lê Thị Pha, Phước Thạnh, An Phước, Liên Trung và Trường Nuôi dạy Trẻ em khuyết tật). Kết quả, bài dự thi của giáo viên Trường Tiểu học Thái Mỹ, Tiểu học-Trung học cơ sở Tân Trung đạt giải Ba; Trường Tiểu học Tân Thông đạt giải Khuyến khích.

2. Về giáo dục đạo đức học sinh thông qua 5 điều Bác Hồ dạy, chào cờ đầu tuần, các sự kiện thời sự, tình hình xã hội, giáo dục kỹ năng sống,...

- Các trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc trang trí ảnh chân dung Bác Hồ, 5 điều Bác Hồ dạy, Thư Bác Hồ gửi học sinh, Bản đồ với đầy đủ các địa danh chủ quyền Việt Nam trong các phòng học.

- Trong buổi Lễ chào cờ Tổ quốc vào sáng thứ hai hàng tuần, nhà trường tiếp tục tổ chức cho các em hát Quốc ca, Đội ca theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam; đồng thời cho các em kể chuyện về Bác Hồ; xây dựng và thể hiện các tiểu phẩm, nêu gương người tốt việc tốt. Sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội.

- Tiếp tục thực hiện có nền nếp việc tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ; các bài thể dục tại chỗ trong học tập, sinh hoạt cho học sinh.

- Giáo viên tiếp tục lồng ghép nội dung giáo dục ý thức tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, phòng chống ma túy trong học đường; giáo dục các em thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, có ý thức thực hiện nếp sống văn minh, tôn trọng nội quy nơi công cộng.

- Tiếp tục triển khai việc tổ chức giảng dạy và giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các sự kiện, tình hình thời sự trong nước và quốc tế.

- Thực hiện Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; công văn số 3325/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 27/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu sử dụng bộ tài liệu “Thực hành kỹ năng sống” từ năm học 2017-2018 trong hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, nhà trường, giáo viên tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa.

- Một vài trường trang trí hình ảnh kèm tư liệu các nhân vật lịch sử tiêu biểu ở nơi thuận tiện, dễ quan sát và tìm hiểu (*An Phú 1, Trung Lập Hạ, Thị trấn Củ Chi, v.v*).

- Các trường đã tiếp tục xây dựng trường, lớp xanh - sạch - đẹp và văn minh; tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường; có chỗ vệ sinh phù hợp cho học sinh khuyết tật. Có đơn vị đã trang bị hệ thống âm thanh trong các nhà vệ sinh (*Tiểu học Hòa Phú*).

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Trung tâm Văn hóa huyện triển lãm một số hình ảnh về kỷ niệm 50 năm Củ Chi được phong tặng danh hiệu “Đất thép thành đồng” tại các trường học trên địa bàn huyện nhằm giúp học sinh tiếp thu, hiểu rõ hơn về truyền thống đấu tranh hy sinh gian khổ của cha anh, những người đã đổ biết bao xương máu trong hai cuộc kháng chiến chống

Pháp và Mỹ; có nhận thức sâu sắc hơn về tình yêu quê hương, đất nước, ra sức nỗ lực học tập để góp phần xây dựng huyện Củ Chi ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

3. Về bàn giao chất lượng giáo dục, không để học sinh "ngồi sai lớp", bỏ học

- Cuối năm học 2016 - 2017, các trường thực hiện công tác bàn giao chất lượng giáo dục đúng qui định tại Điều 15, Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 về quy định đánh giá học sinh tiểu học và văn bản số 1207/GDDT-TH ngày 13/4/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể, Hiệu trưởng thành lập Hội đồng nghiệm thu và bàn giao chất lượng giáo dục học sinh cuối năm; chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm trao đổi với giáo viên sẽ nhận học sinh vào năm học tiếp theo về những nét nổi bật hoặc hạn chế của học sinh, bàn giao hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT.

- Đối với học sinh lớp 5, Phòng Giáo dục và Đào tạo đã thành lập “Hội đồng đánh giá, nghiệm thu và bàn giao chất lượng giáo dục học sinh lớp 5 năm học 2016 – 2017” trong đó có thành phần là cán bộ quản lý và giáo viên môn Toán, Ngữ văn trường trung học cơ sở với nhiệm vụ giám sát và chấm thẩm định các bài kiểm tra.

- Đầu năm học 2017 – 2018, sau một thời gian giảng dạy, giáo viên lập danh sách những học sinh học yếu để tiến hành phụ đạo theo kế hoạch. Sau mỗi tháng, có theo dõi sự tiến bộ của từng em.

- Trong Học kỳ I, có 11 em bỏ học (0,03%), trong đó:

+ 4 em bệnh điều trị dài hạn (Trần Văn Châm, An Nhơn Tây, Bình Mỹ).

+ 5 em tạm trú theo gia đình về quê (Phước Thạnh, Liên Trung, Bình Mỹ 2).

+ 2 em theo gia đình đi nơi khác (Trung Lập Thượng, An Nhơn Tây).

4. Về đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng mô hình trường học mới vào dạy học; dạy học Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch,...

- Ngay từ đầu năm học các trường tiếp tục thực hiện các phương pháp dạy học tích cực, phương pháp “Bàn tay nặn bột”, vận dụng mô hình trường học mới VNEN nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy các môn học. Đẩy mạnh dạy học cá thể hóa, giáo viên quan tâm đến từng em học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình thông qua các chuyên đề, thao giảng, hội thi, sinh hoạt chuyên môn. Thực hiện giảng dạy phân môn “Tập làm văn theo đề mở” giúp học sinh mạnh dạn chọn chủ đề mình thích để làm bài, phát huy được khả năng của cá nhân học sinh; giúp các em mạnh dạn phát biểu về bài viết của mình và sự góp ý của bạn về bài văn. Tiếp tục thực hiện phương pháp dạy học theo hướng hiện đại phát triển ngôn ngữ qua tiết Luyện từ và câu, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực. Giáo viên thực hiện dạy học phân hóa, dạy học cá thể nhằm phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh.

- Qua thăm lớp dự giờ cho thấy, đa số giáo viên tổ chức giảng dạy và luyện tập kiến thức theo đúng mục tiêu bài dạy; sử dụng đồ dùng dạy học và hình thức giảng dạy hợp lý; vận dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực; gần gũi, thân thiện và giúp đỡ học sinh. Giáo viên Tiếng Anh tự tin, sử dụng 100% ngôn ngữ Tiếng Anh trong lớp học. Đa số học sinh tích cực chủ động, hiểu bài và làm đúng yêu cầu của giáo viên.

- Qua thống kê, có 14729 tiết dạy có ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện nghe nhìn trong giảng dạy tăng 1 642 tiết so với học kỳ I năm học 2016 - 2017. Trong đó, có 2072 tiết Khoa học, Lịch sử và Địa lý góp phần làm cho lớp học được sinh động, học sinh hứng thú tìm hiểu bài.

- Năm học 2017 - 2018, 17 trường tiếp tục vận dụng mô hình VNEN vào việc dạy học, tổ chức lớp học. Hiệu trưởng và tất cả giáo viên dạy đã dạy mô hình VNEN trong năm học 2016 - 2017 đã tham dự chuyên đề đánh giá, rút kinh nghiệm triển khai mô hình VNEN do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức vào ngày 18/8/2017.

- Các trường đẩy mạnh việc dạy Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch, chủ động sắp xếp bài dạy phù hợp, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế.

- Tuy nhiên, một số lớp nền nếp chưa tốt. Một số giáo viên chưa chú ý lắng nghe học sinh phát biểu; chưa quan tâm tư thế ngồi viết, đọc sách cho học sinh; sử dụng đồ dùng dạy học chưa hợp lý về kích thước, cách thức sử dụng; giáo viên còn làm thay học sinh. Có 14 trường không duy trì được số tiết ứng dụng công nghệ thông tin so với Học kỳ I năm học 2016 - 2017 (*xem phụ lục đính kèm*). Qua khảo sát nhanh ở một số lớp cho thấy tỷ lệ học sinh có điểm dưới 5 ở một số trường còn cao (môn Toán từ 8,0% - 13,64% và môn Tiếng Việt là 10,7% - 17,8%).

5. Về triển khai các lớp tập huấn trong hè 2017 và các chuyên đề

- Trong HKI, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai đầy đủ nội dung các lớp tập huấn, chuyên đề do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai và tình hình thực tế tại huyện. Kết quả, đã tổ chức được 18 lớp tập huấn, chuyên đề, thao giảng, cụ thể:

+ Dạy học và khắc phục lỗi chính tả theo phương ngữ ở tiểu học (20/9/2017)

+ Tổ chức hoạt động dạy học theo dự án (22/9/2017)

+ Công tác quản lý trường tiểu học (25/9/2017)

+ Giảng dạy Tiếng Anh gắn với chuẩn đánh giá Toefl Primary (29/9/2017)

+ Chỉ đạo và quản lý giảng dạy Tiếng Anh trong trường Tiểu học (29/9/2017)

+ Những vấn đề trong chuyên môn Tiếng Anh (29/9/2017)

- + Hướng dẫn cách ra đề kiểm tra môn Tiếng Anh (29/9/2017)
 - + Tập huấn phương pháp dạy học tích cực cho giáo viên mới (03/10/2017)
 - + Dạy học theo hướng phát triển năng lực trong dạy toán tiểu học (04/10/2017)
 - + Phương pháp dạy T. Anh theo hướng giao tiếp cho HS tiểu học (06/10/2017)
 - + Dạy Tiếng Anh cho học sinh lớp 1 ở HKI (06/10/2017)
 - + Một số hoạt động trong việc dạy Tiếng Anh tiểu học (06/10/2017)
 - + Xây dựng ma trận đề và ra đề kiểm tra môn Toán (19/10/2017)
 - + Xây dựng ma trận đề và ra đề kiểm tra môn Tiếng Việt (20/10/2017)
 - + Soạn giảng, dạy học Mỹ thuật theo chủ đề (11/11/2017)
 - + Dạy toán theo phương pháp kiến tạo (15/11/2017)
 - + Lịch sử địa phương: Củ Chi Đất thép thành đồng (08/12/2017)
 - + Dạy Tập Làm văn theo đề mở lớp 3, lớp 5 (12/12/2017)
- Ngoài các lớp tập huấn, chuyên đề cấp huyện, các cụm và từng trường đã tổ chức được 89 chuyên đề và 104 tiết thao giảng.

Qua việc bồi dưỡng các nội dung trên đã giúp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có thêm những kiến thức, kỹ năng phục vụ cho công tác quản lý, công tác giảng dạy và chủ nhiệm lớp góp phần nâng cao chất lượng quản lý nói riêng và chất lượng giáo dục, giảng dạy ở cấp tiểu học nói chung.

6. Về kiểm tra thực hiện các chuyên đề đã triển khai

- Trong Học kỳ I, khi kiểm tra cơ sở, bộ phận tiểu học đã trực tiếp kiểm tra hay tổ chức cho các thành viên trong hội đồng chuyên môn thăm lớp, dự giờ, kiểm tra hồ sơ về việc triển khai lại các chuyên đề cấp huyện cũng như việc vận dụng các chuyên đề vào giảng dạy của giáo viên. Qua kiểm tra 9 đơn vị và dự giờ 88 tiết, Phòng Giáo dục và Đào tạo nhận thấy các trường đã triển khai lại đầy đủ các lớp tập huấn và giáo viên có vận dụng chuyên đề vào các tiết dạy.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục duy trì 5 cụm chuyên môn và trong HKI, các cụm đã tổ chức được 197 chuyên đề, thao giảng tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên được giao lưu, trao đổi về việc vận dụng các nội dung được tập huấn vào thực tế giảng dạy.

7. Về đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn

Năm học 2017 - 2018, Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục hướng dẫn các Tổ trưởng chuyên môn về nội dung sinh hoạt tổ và thống nhất hình thức ghi biên bản họp. Trên cơ sở đó, đa số các tổ chuyên môn, tổ văn phòng đều xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần đầy đủ; sinh hoạt định kỳ theo Điều lệ trường tiểu học; tiến hành trao đổi, thảo luận và chia sẻ những nội dung về chuyên môn, nghiệp vụ giảng dạy góp phần tháo gỡ khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, chất lượng giáo dục. Đa số các tổ ghi biên bản rõ ràng, đúng tinh thần hướng dẫn.

8. Về triển khai và đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục mời Lãnh đạo Phòng Giáo dục Tiểu học, Giảng viên Trường Đại học Sài Gòn tập huấn nâng cao, giải đáp thắc mắc về xây dựng ma trận và ra đề môn Toán, Tiếng Việt. Qua đó, đã giúp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có thêm kinh nghiệm trong việc xây dựng ma trận và ra đề kiểm tra định kỳ, đánh giá học sinh đảm bảo các mức độ theo quy định tại Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT.

- Sau một năm thực hiện Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT, giáo viên đã từng bước đánh giá, nhận xét học sinh linh hoạt, không rập khuôn, đánh giá đúng thực chất học tập và sự tiến bộ của học sinh theo đúng tinh thần Thông tư.

- Công tác tổ chức kiểm tra Giữa Học kỳ I (đối với môn Tiếng Việt, Toán lớp 4, 5) và Cuối Học kỳ I ở các trường đã đi vào nề nếp, từ việc xây dựng kế hoạch ôn tập kiểm tra, ban hành quyết định thành lập ban ra đề, hợp đồng với cơ sở photo đề đến việc tổ chức xây dựng ma trận đề, ra đề chính thức và tổ chức coi, chấm bài kiểm tra.

9. Về thực hiện đề án dạy Tiếng Anh

- Tổng số trường dạy Tiếng Anh: 39/40 trường (Tiểu học Liên Trung không có giáo viên). Trong đó:

+ Dạy Tiếng Anh Đề án: 38/40 trường (Liên Trung và An Phú 1 không tổ chức)

+ Dạy Tiếng Anh tăng cường: 10 trường (Tân Phú, Thị trấn Củ Chi, Phước Thạnh, Nhuận Đức, Phạm Văn Cội, An Nhơn Tây, An Phú 1, Tân Thạnh Tây, Thị trấn Củ Chi 2 và Tân Thông) tăng 2 trường so với Học kỳ I năm học trước.

+ Dạy Tiếng Anh tự chọn: 4 trường (Tân Thành, Trần Văn Châm, Trung Lập Thượng và An Phú 1)

+ Dạy Tiếng Anh bản ngữ: 11 trường (Tân Phú, Thị trấn Củ Chi, Tân Thành, Nhuận Đức, Phạm Văn Cội, An Nhơn Đông, Tân Thạnh Tây, Hòa Phú, Tân Thạnh Đông, Tân Thạnh Đông 2 và Tân Thông)

- Số học sinh học Tiếng Anh là 28 728 em, đạt 80,84 tăng 8,13%, cụ thể:

Khối lớp	Tổng số HS	T.Anh Đề án	T.Anh tăng cường	T.Anh tự chọn	Cộng	Tỷ lệ	Trong đó học T.Anh bản ngữ
Một	7756	4951	917		5868	75,7	1481
Hai	6058	4484	871		5355	88,4	1565
Ba	7519	5326	781		6107	81,2	1365
Bốn	7241	5345	611	57	6013	83,0	955
Năm	6961	4334	581	470	5385	77,4	1151
Cộng	35535	24440	3761	527	28728	80,8%	6 517
Tỷ lệ		68,8%	10,6%	1,5%			18,3%
So với HKI năm học trước		Tăng 8,13%				Tăng 2,95%	

- Các trường sử dụng tài liệu Family and Friends Special Edition cho các khối lớp 1, 2, 3, 4, 5. Việc sử dụng giáo trình mới này giúp cho giáo viên và học sinh dạy và học tốt hơn. Đồng thời tài liệu còn giáo dục học sinh giá trị văn hóa, truyền thống dân tộc và lòng yêu quê hương sâu sắc.

- Các trường tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo viên học nâng chuẩn lên trình độ Đại học hay tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Giáo viên Tiếng Anh thường xuyên sử dụng thiết bị dạy học, phòng lab, máy chiếu, bảng tương tác vào việc dạy học giúp các em hứng thú trong học tập. Một số giáo viên Tiếng Anh đã hoàn thành khóa tập huấn OTA, TOEFL PRIMARY.

- Giáo viên dạy Tiếng Anh đã tạo điều kiện cho các em học sinh được tham gia các hoạt động như: Reading circle, Passion for reading. Các em được nghe 1 câu chuyện khác nhau theo từng cấp độ học trong mỗi học kỳ. Thư viện các trường tăng cường đầu sách ngoại văn thể loại thiếu nhi trong công tác phục vụ nhu cầu đọc sách của học sinh.

10. Về tổ chức dạy môn Tin học

- Có 18 trường (tăng 1 trường) tổ chức dạy Tin học: Tân Phú Trung, Liên Minh Công Nông, Thị trấn Củ Chi, Tân Thành, Trần Văn Châm, Thái Mỹ, Trung Lập Hạ, Trung Lập Thượng, Nhuận Đức, Phạm Văn Cội, An Nhơn Đông, Phú Mỹ Hưng, Tân Thạnh Tây, Trung An, Hòa Phú, Tân Thạnh Đông, Tân Thông với số học sinh như sau:

Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Cộng
237	686	2 931	3 281	3 202	10337

- Số học sinh học Tin học đạt 29,1% giảm 0,8% so với năm học trước. Nguyên nhân, trường thiếu giáo viên hoặc máy tính xuống cấp, hư hỏng.

- Các trường sử dụng bộ sách Luyện tập Tin học (cùng IC3 Spark) hoặc sách Em cùng học Tin học để giảng dạy.

11. Về dạy học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật học hòa nhập

- Năm học 2017-2018, cả 39/40 trường có học sinh khuyết tật học hòa nhập với số học sinh ở từng khối lớp như sau:

	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Cộng
Số lớp	46	49	45	49	63	252
Số học sinh	66	58	55	61	86	326

- Đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn, nhà trường đã tổ chức điều tra lập kế hoạch giảng dạy học sinh và đánh giá theo kế hoạch. Thực hiện nội dung chương trình, phương pháp giáo dục linh hoạt, phù hợp với nhu cầu và khả năng của trẻ, tăng cường việc dạy học cá thể hóa. Ban giám hiệu và địa phương đã dành nhiều sự quan tâm, chăm lo đối với trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, hỗ trợ với nhiều hình thức.

- Đối với trẻ khuyết tật, giáo viên tìm tòi nghiên cứu và đưa ra các phương pháp, biện pháp giáo dục phù hợp cho trẻ; phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh cùng giáo dục trẻ tốt hơn; theo dõi, quan tâm giúp đỡ trẻ ở mọi lúc, mọi nơi, trong các hoạt động. Tham mưu với chính quyền địa phương, phối hợp với cha mẹ học sinh tạo mọi điều kiện để các em đến trường học hoà nhập, không nghỉ bỏ học; soạn kế hoạch dạy học có mục tiêu riêng và lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp cho từng em.

12. Về công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi

- Các trường huy động 6026 trẻ 6 tuổi (sinh năm 2011) ra lớp 1, đạt 100%.
- Học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 5347/5446 em (98,18%).
- Học sinh 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 5319/5319 em (100%).
- Học sinh 11-14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: 20910/21026 em (99,45%).

13. Về công tác xây dựng trường đạt mức chất lượng tối thiểu (MCLTT), trường đạt chuẩn Quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục

Trên cơ sở kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2016 – 2020 của từng đơn vị, năm học 2017 – 2018, cấp tiểu học phấn đấu số trường đạt MCLTT, chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng như sau;

13.1. Về xây dựng trường đạt MCLTT, trường đạt chuẩn Quốc gia

- **Về MCLTT**, theo kế hoạch năm học, có 4 trường tiểu học (Tân Phú, Liên Minh Công Nông, An Phước và Phú Hòa Đông 2) phấn đấu đạt mức chất lượng tối thiểu. Kết quả Trường Tiểu học An Phước và Liên Minh Công Nông đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo tiến hành kiểm tra, thẩm định và đề nghị UBND huyện ra quyết định công nhận đạt Mức chất lượng tối thiểu.

Đến cuối HKI, có 10 trường tiểu học đạt MCLTT đạt tỷ lệ 25,64%. (nếu tính Tiểu học An Phước và Liên Minh Công Nông là đạt 12 trường, 30,77%).

- **Về chuẩn Quốc gia**, trên cơ sở văn bản số 1769/GDĐT-TH ngày 10/11/2017 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về báo cáo tình hình duy trì các tiêu chí trường đạt chuẩn Quốc gia ở các năm học trước và kết quả đăng ký năm học 2017 - 2018, đến nay huyện Củ Chi có 10 trường đạt chuẩn Quốc gia (tỷ lệ 25,64%), trong đó có 3 trường (*Hòa Phú, Thị trấn Củ Chi, Thái Mỹ*) đã hơn 5 năm và hết thời hạn công nhận nhưng không duy trì được một số tiêu chí như: số lớp, số học sinh trong một lớp vượt qui định, hay thiếu giáo viên, nhân viên và tiêu chí về tỷ lệ giáo viên dạy giỏi không đạt theo Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia (*Quyết định số 32/2005/QĐ-BGDĐT trước đây không có qui định*) nên không thể lập hồ sơ tiến hành công nhận lại.

Đối với 04 trường tiểu học đăng ký đạt Chuẩn quốc gia năm học 2017 – 2018, gặp khó khăn, chưa tiến hành lập hồ sơ, cụ thể:

- + Tiểu học Lê Văn Thế, chưa nhận bàn giao cơ sở mới; thiếu giáo viên.

+ Tiểu học Tân Thành, sĩ số 41,7 em/lớp; thiếu giáo viên; tỷ lệ giáo viên dạy giỏi cấp trường/huyện chưa đạt theo Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT.

+ Tiểu học Phạm Văn Cội, số học sinh 37 em/lớp; 7,63m²/học sinh; thiếu 03 phòng chức năng.

+ Tiểu học Nhuận Đức, chưa có Phó Hiệu trưởng, thiếu giáo viên bộ môn, nhân viên thư viện thiết bị, v.v.

13.2. Về kiểm định chất lượng giáo dục

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức mạng lưới đến hỗ trợ Trường Tiểu học Trần Văn Châm, Liên Minh Công Nông và Tiểu học An Phú 2 về hồ sơ tự đánh giá và các trường đã và đang hoàn tất hồ sơ đề nghị Sở GD&ĐT tiến hành đánh giá ngoài.

- Đến cuối HKI, có 14 trường được công nhận đạt chất lượng giáo dục (đạt tỷ lệ 35,90%). Trong đó, Tiểu học An Phú 1 đạt cấp độ 3 và 13 trường đạt cấp độ 1.

14. Về xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm ở các trường tiểu học

Căn cứ văn bản số 1370/GDĐT-TH ngày 09/10/2015 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2016 – 2020, 39 trường tiểu học đã xây dựng kế hoạch chiến lược với những giải pháp chiến lược về xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị, đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, huy động nguồn lực xã hội, nhằm đạt được mục tiêu từng năm học và đến năm 2020.

Tuy nhiên, hiện nay một số trường gặp khó khăn về nhân sự (*thiếu giáo viên, nhân viên*), về số học sinh đông do tăng cơ học nên ảnh hưởng đến tiến độ đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

15. Về các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, việc đưa giáo dục văn hóa truyền thống, âm nhạc dân tộc vào nhà trường, phổ cập bơi lội,...

- Các trường duy trì việc tổ chức hoạt động ngoại khóa giúp học sinh hiểu được mục đích, ý nghĩa của các ngày lễ lớn như: 2/9, 15/10, 20/10, 20/11, v.v bằng hình thức đồ vui sân trường, ở tiết sinh hoạt dưới cờ. Qua các đợt sinh hoạt chủ điểm, giáo dục cho học sinh hiểu rõ hơn về lịch sử dân tộc, về công lao của các thế hệ đi trước, về gương các anh hùng, ...

- Hằng tuần vào ngày thứ hai, Liên đội tổ chức tuyên dương gương “Người tốt - Việc tốt”; tổ chức phong trào “Vì thành phố văn minh – sạch đẹp” nhằm giáo dục thiếu niên, nhi đồng ý thức thực hiện nếp sống văn minh đô thị; phát động phong trào “Mỗi ngày làm một việc hay”, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường, ... Quan tâm giáo dục đạo đức học sinh, lòng tự hào dân tộc qua tài liệu 50 năm Củ Chi được phong tặng danh hiệu Củ Chi Đất thép thành đồng.

- Trong HKI, có 19 trường tổ chức cho các em học sinh tham quan di tích lịch sử văn hoá ở địa phương và những nơi khác như: Đền Bến Dược, Địa đạo

Củ Chi, Khu di tích Sài Gòn Gia Định, Nhà máy nước Kênh Đông, Green Park, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Bến cảng Nhà Rồng, Suối Tiên, Đầm Sen, Kizciti, v.v. giúp các em hiểu biết thêm về lịch sử quê hương Củ Chi – Đất thép thành đồng, lịch sử Nước nhà cũng như có hiểu biết về ứng dụng công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, v.v.

- Tiếp tục triển khai việc đưa nội dung múa dân vũ vào thể dục đầu giờ, giữa giờ (*Tân Phú Trung, An Phú 1, Thị trấn Củ Chi 2, Thái Mỹ*, v.v.). Tiếp tục đưa Âm nhạc dân tộc vào nhà trường bằng các hoạt động nâng cao chất lượng các bài hát dân ca trong chương trình, tổ chức cho học sinh hát các bài hát dân ca đầu giờ, giờ chuyển tiết và trong các buổi sinh hoạt tập thể khác (*Tân Trung, Bình Mỹ, Nhuận Đức, Trung Lập Thượng, Tân Thạnh Đông, Tân Thạnh Đông 2, Tân Thông, Trung An, Tân Phú, Tân Thành, Phạm Văn Cội*, v.v.)

- Có 39/40 trường tổ chức phổ cập bơi cho học sinh (riêng Tiểu học Bình Mỹ là học sinh tự học). Có 9 trường có hồ bơi trong khuôn viên trường học (*Tân Thông, An Nhơn Đông, Tân Thạnh Tây, Trung An, Hòa Phú, Tân Thạnh Đông 2, Tân Thạnh Đông 3, và Tân Phú Trung*). Tuy nhiên, các trường gặp không ít khó khăn như: địa điểm các hồ bơi xa trường học, một số cha mẹ học sinh chưa quan tâm, học phí còn cao đối với những gia đình khó khăn. Kết quả chỉ có 20,1% học sinh biết bơi.

16. Về đổi mới công tác quản lý: thực hiện việc phân cấp và giao quyền tự chủ cho cơ sở; nâng cao chất lượng đội ngũ; ứng dụng CNTT, thực hiện cổng thông tin điện tử,...

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục giao quyền cho Hiệu trưởng chủ động trong việc thực hiện xây dựng Thời khóa biểu theo phân phối chương trình được qui định sao cho phù hợp với tình hình nhà trường và từng lớp học; tiếp tục giao quyền cho Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo về kiểm tra, đánh giá học sinh và thực hiện hồ sơ sổ sách theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

- Các trường từng bước cập nhật số liệu trên cổng thông tin điện tử. Tuy nhiên, các trường còn chậm trễ hoặc cập nhật số liệu chưa kịp thời, đầy đủ, thiếu chính xác nên công tác tổng hợp còn gặp nhiều khó khăn.

- Qua kiểm tra, các đơn vị công khai các văn bản chỉ đạo trong các lần họp định kỳ; thực hiện hội nghị công chức, viên chức, người lao động theo đúng hướng dẫn; Hiệu trưởng tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến đóng góp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động và được ghi đầy đủ trong biên bản, nghị quyết.

- Tuy nhiên, còn vài đơn vị chưa thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ sổ sách như: cập nhật các loại sổ đăng bộ, sổ chuyển trường chưa kịp thời, thiếu chính xác; bôi xóa chưa đúng qui định; ghi sổ văn bản đi chưa đầy đủ.

- Kết quả trình độ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ:

+ Về đội ngũ CBQL:

	Số lượng	Trình độ chuyên môn			Trình độ quản lý		
		Đại học	Cao đẳng	THSP 12+2	Đại học	Đã học bồi dưỡng	Chưa học BD
Số lượng	92	82	8	2	10	90	1
Tỷ lệ %		89,1%	8,7%	2,2%	10,9%	97,8%	1,1%
So với HKI, NH trước	Ổn định	Tăng 3,2%	Giảm 3,3%			Tăng 2,1	Giảm 3,2%
NDTEKT	2	2			1	2	

- Ghi chú: 01 Phó Hiệu trưởng ở Trường Tiểu học An Phú 1 chưa học lớp bồi dưỡng kiến thức về công tác quản lý giáo dục do mới được bổ nhiệm.

+ Về đội ngũ giáo viên:

	Số lượng	Trình độ chuyên môn			
		Đại học	Cao đẳng	THSP 12+2	Chưa đạt
Số lượng	1187	551 549	586 641	48 66	2
Tỷ lệ %		46,4%	49,4%	4,0%	0,2%
So với HKI, NH trước	Tăng 4	Tăng 2,8%	Giảm 1,6%	Giảm 1,2%	
NDTEKT	12	3	7	2	

17. Kết quả giáo dục HKI

17.1. Kết quả xếp loại Năng lực

	Khối	Số HS	Tốt	Tỉ lệ	Đạt	Tỉ lệ	Cần cố gắng	Tỉ lệ
Tự phục vụ, tự quản	1	7756	6210	80,07	1507	19,43	39	0,50
	2	6058	4633	76,48	1393	22,99	32	0,53
	3	7519	5746	76,42	1741	23,15	32	0,43
	4	7241	5734	79,19	1501	20,73	6	0,08
	5	6961	5657	81,27	1284	18,45	20	0,29
	Cộng	35535	27980	78,74	7426	20,90	129	0,36
Hợp tác	1	7756	6008	77,46	1679	21,65	69	0,89
	2	6058	4476	73,89	1547	25,54	35	0,58
	3	7519	5601	74,49	1885	25,07	33	0,44
	4	7241	5636	77,83	1593	22,00	12	0,17
	5	6961	5519	79,28	1418	20,37	24	0,34
	Cộng	35535	27240	76,66	8122	22,86	173	0,49
Tự học và giải quyết vấn đề	1	7756	5889	75,93	1756	22,64	111	1,43
	2	6058	4306	71,08	1697	28,01	55	0,91
	3	7519	5334	70,94	2135	28,39	50	0,66
	4	7241	5374	74,22	1821	25,15	46	0,64
	5	6961	5097	73,22	1804	25,92	60	0,86
	Cộng	35535	26000	73,17	9213	25,93	322	0,91

17.2. Kết quả xếp loại Phẩm chất

	Khối	Số HS	Tốt	Tỉ lệ	Đạt	Tỉ lệ	Cần cố gắng	Tỉ lệ
Chăm học, chăm làm	1	7756	6138	79,14	1583	20,41	35	0,45
	2	6058	4629	76,41	1409	23,26	20	0,33
	3	7519	5775	76,81	1722	22,90	22	0,29
	4	7241	5594	77,25	1631	22,52	16	0,22
	5	6961	5398	77,55	1518	21,81	45	0,65
	Cộng	35535	27534	77,48	7863	22,13	138	0,39
Tự tin, trách nhiệm	1	7756	6138	79,14	1602	20,65	16	0,21
	2	6058	4645	76,68	1401	23,13	12	0,20
	3	7519	5869	78,06	1643	21,85	7	0,09
	4	7241	5695	78,65	1537	21,23	9	0,12
	5	6961	5524	79,36	1416	20,34	21	0,30
	Cộng	35535	27871	78,43	7599	21,38	65	0,18
Trung thực, kỉ luật	1	7756	6400	82,52	1346	17,35	10	0,13
	2	6058	4823	79,61	1228	20,27	7	0,12
	3	7519	6132	81,55	1381	18,37	6	0,08
	4	7241	6014	83,05	1221	16,86	6	0,08
	5	6961	5837	83,85	1115	16,02	9	0,13
	Cộng	35535	29206	82,19	6291	17,70	38	0,11
Đoàn kết, yêu thương	1	7756	6665	85,93	1085	13,99	6	0,08
	2	6058	4958	81,84	1095	18,08	5	0,08
	3	7519	6363	84,63	1155	15,36	1	0,01
	4	7241	6134	84,71	1102	15,22	5	0,07
	5	6961	6055	86,98	903	12,97	3	0,04
	Cộng	35535	30175	84,92	5340	15,03	20	0,06

17.3. Học sinh bỏ học

Khối	Số học sinh đầu năm	Bỏ học	Tỷ lệ bỏ học	Lý do bỏ học
Một	7759	3	0,04	- 4 em bệnh điều trị dài hạn - 5 em tạm trú theo gia đình về quê - 2 em theo gia đình đi nơi khác
Hai	6064	6	0,10	
Ba	7519			
Bốn	7242	1	0,01	
Năm	6962	1	0,01	
Cộng:	35546	11	0,03	
So với HKI năm học trước		Giảm 0,01%		

17.4. Kết quả kiểm tra môn Tiếng Việt

Khối	Số HS	HS dự kiểm tra	Từ 5 điểm trở lên		Dưới 5 điểm	
			SL	%	SL	%
1	7756	7756	7497	96,66	259	3,34
2	6058	6058	5688	93,89	370	6,11
3	7519	7519	7365	97,95	154	2,05
4	7241	7241	7135	98,54	106	1,46
5	6961	6961	6902	99,15	59	0,85
TC	35535	35535	34587	97,33	948	2,67
So với HKI NH trước			Giảm 0,96%			

17.5. Kết quả kiểm tra môn Toán

Khối	Số HS	HS dự kiểm tra	Từ 5 điểm trở lên		Dưới 5 điểm	
			SL	%	SL	%
1	7756	7756	7583	97,77	173	2,23
2	6058	6058	5808	95,87	250	4,13
3	7519	7519	7380	98,15	139	1,85
4	7241	7241	7069	97,62	172	2,38
5	6961	6961	6792	97,57	169	2,43
TC	35535	35535	34632	97,46	903	2,54
So với HKI NH trước			Giảm 1,03%			

17.6. Kết quả kiểm tra môn Tiếng Anh

Khối	Số HS	HS dự kiểm tra	Từ 5 điểm trở lên		Dưới 5 điểm	
			SL	%	SL	%
1	5868		Chưa đánh giá			
2	5355	5355	5239	97,83	115	2,15
3	6107	6107	5992	98,12	115	1,88
4	6013	6013	5873	97,67	140	2,33
5	5385	5385	5283	98,11	102	1,89
Cộng	28728	22860	22387	97,93	472	2,06
So với HKI NH trước			Giảm 0,54%			

17.7. Kết quả kiểm tra môn Tin học

Khối	Số HS	HS dự kiểm tra	Từ 5 điểm trở lên		Dưới 5 điểm	
			SL	%	SL	%
1	237		Chưa đánh giá			
2	686	686	686	100%		
3	2931	2931	2928	99,9%	3	0,1%
4	3281	3281	3263	99,5%	18	0,5%
5	3202	3202	3186	99,5%	16	0,5%
Cộng	10337	10100	10063	99,6%	37	0,4%
So với HKI NH trước			Giảm 0,1%			

18. Tổ chức các hội thi

18.1. Hội thi “Giáo viên chủ nhiệm giỏi”

Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành công văn số 1345/GDĐT-TH ngày 13/9/2017 về tổ chức hội thi “Giáo viên chủ nhiệm giỏi” năm học 2017 - 2018. Sau các vòng thi (*hồ sơ giáo viên chủ nhiệm; hiểu biết về các nội dung có liên quan đến công tác chủ nhiệm lớp; thi kể chuyện và thi ứng xử tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm lớp*). Kết quả có 16 giáo viên/12 đơn vị được công nhận danh hiệu “Giáo viên chủ nhiệm giỏi” cấp huyện, cụ thể:

- Giải Xuất sắc: Giáo viên Trường Tiểu học Tân Thông,
- Giải Nhất: Giáo viên Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông,
- Giải Nhì: Giáo viên Trường Tiểu học Tân Tiến, Trần Văn Châm,
- Giải Ba: Giáo viên Trường Tiểu học Tân Thạnh Đông, Thị trấn Củ Chi, Trung Lập Thượng và An Phú 1,
- Giải Khuyến khích: Giáo viên Trường Tiểu học Nhuận Đức, Thái Mỹ, An Phú 1 (2 giải), Thị trấn Củ Chi, Phước Hiệp, Tân Thạnh Đông 2 và Phước Thạnh.

18.2. Hội thi “Hùng biện Tiếng Anh”

Các trường tổ chức Hội thi theo cụm và chọn ra đội đạt giải Nhất cụm để dự Hội thi cấp huyện vào tháng 3/2018.

19. Về công tác bán trú

- Có 25 trường tổ chức công tác bán trú, gồm: Tân Phú; Tân Phú Trung; Tân Thông Hội; Tân Thông; Tân Tiến; Nguyễn Văn Lịch; Liên Minh Công Nông; Thị trấn Củ Chi; Tân Thành; Phước Vĩnh An; Trần Văn Châm; An Phước; Thái Mỹ; Nhuận Đức; Phạm Văn Cội, An Nhơn Đông; An Phú 1; Phú Hòa Đông 2; Tân Thạnh Tây; Trung An; Hòa Phú; Bình Mỹ; Tân Thạnh Đông; Tân Thạnh Đông 2; Tiểu học-Trung học cơ sở Tân Trung.

Trong đó:

- + Trường Tiểu học Tân Thạnh Tây tổ chức nấu ăn tại đơn vị.
- + 24 trường hợp đồng với công ty cung cấp suất ăn công nghiệp.
- Hiệu trưởng tổ chức tuyên truyền giáo dục kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm qua các buổi họp và sinh hoạt dưới cờ; thường xuyên kiểm tra đồ dùng bán trú, kiểm tra nhà ăn, kiểm tra lưu mẫu thức ăn hằng ngày.
- Giáo dục học sinh biết tự rửa tay trước khi ăn và sau khi ăn; giáo dục các em biết tự dọn dẹp sau khi ăn.
- Nhân viên phục vụ bếp ăn, bảo mẫu được tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Nguồn thực phẩm được cung cấp đảm bảo các thông tin về tên hàng hóa, địa chỉ cơ sở sản xuất, thời gian bảo quản, hạn sử dụng, v.v; thực phẩm phải tươi sống, bảo đảm vệ sinh, phải có giấy kiểm định của cơ sở y tế.

- Số lượng học sinh bán trú:

Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5	Cộng	So với năm học trước
1976	1247	1282	1104	872	6481 em 18,23%	Tăng 0,11%

III. NHẬN XÉT CHUNG

1. Ưu điểm

- Hiệu trưởng thường xuyên quán triệt trong đội ngũ thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 05-CT/TW; các quy định về đạo đức nhà giáo; về những hành vi giáo viên không được làm theo Điều 38, Điều lệ trường tiểu học; về cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

- Thực hiện tốt công tác huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp một.

- Đa số các trường quan tâm công tác giữ gìn vệ sinh trường lớp xanh - sạch - đẹp và văn minh; các phòng học được trang trí đúng yêu cầu.

- Giáo viên thực hiện đúng kế hoạch, chương trình dạy học; tổ chức dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Đa số giáo viên sử dụng đồ dùng dạy học và hình thức giảng dạy hợp lý; vận dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực; gần gũi, thân thiện và giúp đỡ học sinh, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học.

- Nhiều trường còn thiếu giáo viên so với nhu cầu nhưng đã cố gắng tổ chức cho 80,84% học sinh được học Tiếng Anh góp phần thực hiện Đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh cho học sinh.

- Tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ngày được nâng lên hàng năm, tạo điều kiện cho các em được hoàn thành các nội dung học tập tại lớp, có nhiều thời gian tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

2. Tồn tại

- Một vài đơn vị thực hiện công tác quản lý hồ sơ sổ sách chưa hiệu quả.

- Một số giáo viên chưa chú ý lắng nghe học sinh phát biểu; chưa sửa tư thế ngồi viết cho học sinh; sử dụng đồ dùng dạy học chưa hợp lý; còn làm thay học sinh.

- Ở một số đơn vị, kế hoạch của các tổ còn sao chép lẫn nhau; chưa xây dựng kế hoạch tháng, kế hoạch tuần đầy đủ nhất là tổ văn phòng.

- Còn 6 đơn vị chưa hoàn tất công tác tổ chức Hội thi "Giáo viên dạy giỏi" theo kế hoạch trong Học kỳ I (*Phụ lục đính kèm*).

- Công tác thống kê ở một vài đơn vị chưa chính xác về số liệu; chưa cập nhật kịp thời trên cổng thông tin điện tử nên gây khó khăn trong việc tổng hợp và báo cáo.

- Còn 19,2% học sinh chưa được học Tiếng Anh, trong đó học sinh lớp 3 chưa được học là 18,8%.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG HKII

1. Thực hiện đúng chương trình HKII theo Quyết định số 3966/QĐ-UBND ngày 25/7/2017 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2017 - 2018 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Tổ chức rút kinh nghiệm và có biện pháp khắc phục các tồn tại trong HKI, triển khai thực hiện các nhiệm vụ còn lại trong Học kỳ II để hoàn thành tốt kế hoạch nhiệm vụ năm học 2017 - 2018.

Trong đó, Hiệu trưởng quan tâm và có biện pháp tổ chức cho 100% học sinh lớp 3 được học Tiếng Anh; đồng thời có kế hoạch dài hạn để đến năm 2020 số học sinh được học Tiếng Anh đạt 100%.

3. Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo giáo viên tiếp tục vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, phương pháp “Bàn tay nặn bột”, dạy Mỹ thuật theo phương pháp Đan Mạch vào các tiết dạy; thường xuyên sử dụng các phương tiện nghe nhìn vào dạy môn Lịch sử và Địa lý. Cán bộ quản lý tăng cường thăm lớp, dự giờ nhất là đối với giáo viên dạy các môn ít tiết.

4. Quan tâm hơn nữa công tác an toàn trường học, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Phân công người phụ trách kiểm tra mỗi tuần về các mặt hàng được bày bán ở căn tin; tuyệt đối không để căn tin bán các mặt hàng không nhãn mác, không rõ nguồn gốc, các sản phẩm không tốt cho sức khỏe học sinh hay đồ chơi có tính bạo lực, gây nguy hiểm cho học sinh.

5. Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện tốt Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và cha mẹ học sinh; thực hiện nghiêm túc Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT; Chỉ thị 5105/CT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn của Thành phố, của Sở Giáo dục và Đào tạo về dạy thêm, học thêm.

6. Tiếp tục tổ chức hội thi "Giáo viên chủ nhiệm giỏi" cấp trường, và chuyên đề các cấp theo kế hoạch.

7. Tổ chức nghiêm túc kỳ khảo sát năng lực học sinh lớp 3 theo đề chung của Sở Giáo dục và Đào tạo. Thống kê và cập nhật kịp thời, chính xác các số liệu báo cáo trên cổng thông tin điện tử và các trang web theo quy định.

8. Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo phụ trách về cơ sở vật chất, về nhân sự tham mưu lãnh đạo về biện pháp giúp các đơn vị khắc phục khó khăn để đạt mức chất lượng tối thiểu, chuẩn Quốc gia theo kế hoạch.

9. Tổ chức xét thi đua các danh hiệu cuối năm học đúng quy trình, đảm bảo dân chủ, công bằng và công khai kịp thời.

V. TÓM TẮT CÁC HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT

1. Tổ chức thành công Hội thi “Giáo viên chủ nhiệm giỏi” cấp huyện.

2. Bên cạnh việc tổ chức đầy đủ, kịp thời các lớp tập huấn, chuyên đề do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai, Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cụm và từng trường đã tổ chức được 193 chuyên đề, thao giảng các cấp.

3. Đã tổ chức thẩm định và lập tờ trình đề nghị UBND huyện công nhận 02 trường đạt Mức chất lượng tối thiểu./.

Nơi nhận:

- Phòng GD Tiểu học - Sở GD&ĐT;
- Lãnh đạo phụ trách;
- Trường tiểu học;
- Trường TH-THCS Tân Trung;
- Trường NDTEKT;
- Lưu: VP, TH.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Huỳnh Long